**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**ĐƠN VỊ………**

**QT\_273\_ KHCN\_BM 01. DANH MỤC ĐỀ TÀI TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN NĂM**

*(Kèm theo Công văn số ………., ngày tháng năm 20…)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề xuất đề tài** | **Chủ trì** | **Mục tiêu, nội dung chính** | **Kết quả, sản phẩm dự kiến** | **Thời**  **gian** | **Tổng kinh phí**  **(triệu đồng)** | |
| **Học viện** | **Nguồn khác** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |

**Tổng số kinh phí:.................. ( nguồn từ Học viện:............. nguồn khác:............... )**

**Mẫu T1a. PĐX-HVN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Đơn vị đề xuất**[[1]](#footnote-1) | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | Hà Nội, ngày tháng năm 20.. |

**QT\_273\_ KHCN\_BM 02. PHIẾU ĐỀ XUẤT**

**ĐỀ TÀI TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN NĂM …..**

**1. Tên đề tài/dự án:**

**2. Tính cấp thiết**

*- Nêu rõ vấn đề thực tiễn cần giải quyết, tính quan trọng, bức xúc, cấp bách, các số liệu trích dẫn cần phải được lượng hoá bằng con số cụ thể, có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo...*

**3. Mục tiêu**

*- Nêu cả mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể*

**4. Nội dung và phương pháp thực hiện**

*- Liệt kê các nội dung chính sẽ thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra.*

*- Các phương pháp để thực hiện nội dung chính*

**5. Kết quả dự kiến của đề tài/ dự án**

*- Mô tả dự kiến sản phẩm có thể đạt được, dự kiến các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật của sản phẩm;*

*- Ảnh hưởng của kết quả dự kiến đạt được đến nghiên cứu/sản xuất, đối tượng hưởng lợi từ kết quả thực hiện đề tài/dự án, dự báo thị trường sản phẩm;*

**6. Giải pháp thực hiện**

*- Nêu rõ các giải pháp để thực hiện đề tài: địa điểm dự kiến tiến hành đề tài; điều kiện cơ sở vật chất hoặc trang thiết bị cần thiết tiến hành đề tài; phương án phối hợp của các đối tác tham gia vào các nội dung của đề tài;*

*- Nêu thời gian và kinh phí cần thiết để hoàn thành đề tài.*

**7. Dự kiến khả năng áp dụng kết quả đề tài/dự án vào thực tế, và hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường**

*- Nêu rõ khả năng áp dụng kết quả đề tài vào thực tế, dự báo nhu cầu ( địa điểm, quy mô, thời gian, đối tượng….)*

*- Dự kiến hiệu quả, tác động của việc áp dụng kết quả đề tài vào thực tế.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Thủ trưởng đơn vị**  **(hoặc Chuyên gia) đề xuất**  *(Họ, tên và chữ ký)* |

**Mẫu TĐ2a.TMĐT-HVN**

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**Đơn vị** ...............................

**QT\_274\_ KHCN\_BM01. THUYẾT MINH ĐỀ TÀI**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN 20…..**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. TÊN ĐỀ TÀI** | | | | | | | | **2. MÃ SỐ** | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | |
| **3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU**  Tự Xã hội Giáo Kỹ Nông Y Môi  nhiên Nhân văn dục thuật Lâm – Ngư Dược trường | | | | | | | | | | | | **4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU**  Cơ bản Ứng dụng Triển khai | | | |
| **5. THỜI GIAN THỰC HIỆN** ......... ..........**tháng**  Từ tháng … năm ... đến tháng … năm ... | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI Họ và tên : Học vị, chức danh KH: Chức vụ:  Địa chỉ CQ: Bộ môn…..Khoa….Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội  Địa chỉ NR:  Điện thoại CQ: Điện thoại NR : Điện thoại di động:  Fax: E-mail: | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7. NHỮNG NGƯỜI THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI | | | | | | | | | | | | | | | |
| TT | | Họ và tên | | Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn | | | | | Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao | | | | | | Chữ ký |
| 1 | |  | |  | | | | | Chủ nhiệm đề tài (nêu rõ cv được giao) | | | | | |  |
| 2 | |  | |  | | | | | Thư ký, kế toán | | | | | |  |
| 3 | |  | |  | | | | | Thành viên tham gia  (nêu rõ cv được giao) | | | | | |  |
| 4 | |  | |  | | | | | Thành viên tham gia  (nêu rõ cv được giao) | | | | | |  |
| 5 | |  | |  | | | | | Thành viên tham gia  (nêu rõ cv được giao) | | | | | |  |
| 6 | | Sinh viên (từ 3 SV trở lên) | |  | | | | | tham gia nghiên cứu  (nêu rõ cv được giao) | | | | | |  |
| .. | | Sinh viên | |  | | | | |  | | | | | |  |
| 8. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tên đơn vị  trong và ngoài nước | | | | | Nội dung phối hợp nghiên cứu | | | | | | | | | Họ và tên người đại diện đơn vị | |
|  | | | | |  | | | | | | | | |  | |
|  | | | | |  | | | | | | | | |  | |
|  | | | | |  | | | | | | | | |  | |
| 9. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC **9.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài**  a) Tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước thuộc lĩnh vực của đề tài  b) Tổng quan tình hình nghiên cứu nước ngoài thuộc lĩnh vực của đề tài  **9.2. Danh mục các công trình đã công bố thuộc lĩnh vực của đề tài của chủ nhiệm và những thành viên tham gia nghiên cứu** (*họ và tên tác giả; bài báo; ấn phẩm; các yếu tố về xuất bản*) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI *(lý giải tính cấp thiết và lý do phải triển khai nghiên cứu- không quá 500 từ)* | | | | | | | | | | | | | | | |
| 11. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI Mục tiêu chung  Mục tiêu cụ thể | | | | | | | | | | | | | | | |
| **12. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, PHẠM VI NGHIÊN CỨU**  ***12.1. Cách tiếp cận***  ***12.2. Phương pháp nghiên cứu*** *(trình bày rõ phương pháp nghiên cứu của từng nội dung triển khai công việc cụ thể)*  ***12.3. Phạm vi, đối tượng nghiên cứu*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **13. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN** | | | | | | | | | | | | | | | |
| Số TT | Các nội dung, công việc  thực hiện cụ thể | | | | | | Sản phẩm  phải đạt | | | | Thời gian  (bắt đầu  -kết thúc) | | Người thực hiện | | |
| 1  2  3  4  … | **Nội dung 1:....**  *Công việc 1:*  *...*  *Công việc 2:*  **Nội dung 2:....**  *Công việc 1:*  *...*  *Công việc 2:* | | | | | |  | | | |  | |  | | |
| 14. SẢN PHẨM VÀ ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG  * **Loại sản phẩm**   Mẫu Vật liệu Thiết bị máy móc Dây chuyền công nghệ  Giống cây trồng Giống gia súc Qui trình công nghệ Phương pháp  Tiêu chuẩn Qui phạm Sơ đồ Báo cáo phân tích  Tài liệu dự báo Đề án Luận chứng kinh tế Chương trình máy tính  Bản kiến nghị Sản phẩm khác :  **Tên sản phẩm, số lượng và yêu cầu khoa học đối với sản phẩm** | | | | | | | | | | | | | | | |
| Số TT | | | Tên sản phẩm | | | Số lượng | | | | Yêu cầu khoa học | | | | | |
|  | | |  | | |  | | | |  | | | | | |
| * **Số học viên cao học và nghiên cứu sinh được đào tạo:**   ***( Sinh viên: Thạc Sĩ: Nghiên cứu sinh: )***   * **Số bài báo công bố:** ........ (đăng trên tạp chí KH&PT của Học viện NNVN)  Địa chỉ có thể ứng dụng (tên địa phương, đơn vị ứng dụng): | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VÀ NGUỒN KINH PHÍ **Tổng kinh phí:**  Trong đó:  Kinh phí từ nguồn Học viện:  Các nguồn kinh phí khác (*cơ sở hỗ trợ, tài trợ của cá nhân, tổ chức ...):*  Nhu cầu kinh phí : Năm …  Dự trù kinh phí theo các mục chi:   1. *Thuê khoán chuyên môn*: 2. *Nguyên vật liệu, năng lượng*: 3. *Thiết bị máy móc*: 4. *Chi khác*:   **Tổng cộng:** | | | | | | | | | | | | | | | |
| *Ngày tháng năm 201… Ngày tháng năm 201..*  **Trưởng đơn vị Chủ nhiệm đề tài**  *Ngày tháng năm 201… Ngày tháng năm 201…*  **Ban KH&CN Học viện Nông nghiệp Việt Nam** | | | | | | | | | | | | | | | |

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

(ĐƠN VỊ)

**QT\_276\_ KHCN\_BM01. BÁO CÁO ĐỊNH KỲ**

**Tình hình thực hiện đề tài trọng điểm cấp Học viện**

**Nơi nhận báo cáo:**

1. Ban Khoa học và Công nghệ, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

2. Khoa/ Viện/Trung tâm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | Tên đề tài, dự án: | | | | | | | 2. | | Ngày báo cáo | | |
|  |  | |
| 3. | Chủ nhiệm đề tài:  Đơn vị: | | | | | | | | | | | |
| 4. | Thời gian thực hiện: | | | | | | | | | | | |
| 5. | Tổng kinh phí: triệu đồng  (Ngân sách Nhà nước: triệu đồng, nguồn HV: triệu đồng, Nguồn khác triệu đồng) | | | | | | | | | | | |
| 6. | Công việc chính đã thực hiện tính từ ngày 25/12/2013đến ngày báo cáo  (Báo cáo chi tiết theo nội dung Thuyết minh đề tài và Hợp đồng NCKH) | | | | | | | | | | | |
| 7. | Số lượng (cộng luỹ kế)\* sản phẩm khoa học và công nghệ (kết quả KHCN) cụ thể đã hoàn thành đến ngày báo cáo: | | | | | | | | | | | |
| TT | Tên sản phẩm | | Đơn vị đo | | Số lượng | | | | | | | |
| Kế hoạch | | Thực hiện | | | | | |
| Trước kỳ báo cáo | | Trong kỳ báo cáo | | | Tổng số |
| 1 | 2 | | 3 | | 4 | | 5 | | 6 | | | 7 |
| 1 |  | |  | |  | |  | |  | | |  |
| 2 |  | |  | |  | |  | |  | | |  |
| 8. | Số lượng sản phẩm đã được sử dụng hoặc tiêu thụ và doanh thu bán sản phẩm (nếu có) | | | | | | | | | | | |
| TT | Tên sản phẩm | Đơn vị đo | | Số lượng | | Doanh thu, tr. đ. | | | | | Đơn vị sử dụng | | |
|  |  |  | |  | |  | | | | |  | | |
|  |  |  | |  | |  | | | | |  | | |

\* Ghi chú: Cộng luỹ kế các kỳ báo cáo trước

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 9. | Chất lượng, chỉ tiêu kỹ thuật đối với sản phẩm trong kỳ báo cáo | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Kế hoạch | | | Thực hiện | | | | | | | | Đơn vị đo | | Mức chất lượng | | | |
|  | |  | |
| 1 | | | 2 | | | | | | | | 3 | | 4 | | 5 | |
|  | | |  | | | | | | | |  | |  | |  | |
|  | | |  | | | | | | | |  | |  | |  | |
|  | | |  | | | | | | | |  | |  | |  | |
| 10. | | | Nhận xét và đánh giá kết quả đạt được (trong kỳ báo cáo) | | | | | | | | | | | | | |
| 11. | | | Kinh phí | | | | | | |  | | | | | | |
| a) Kinh phí luỹ kế đã được cấp trước kỳ báo cáo là 80triệu đồng  b) Kinh phí đã được cấp trong kỳ báo cáo: | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Đợt | | | | Thời gian | | | | | Số tiền (triệu đồng) | | | | | | | |
| 1 | | | | / /200.. | | | | |  | | | | | | | |
| 2 | | | | / /200.. | | | | |  | | | | | | | |
| 3 | | | | / /200.. | | | | |  | | | | | | | |
| Cộng luỹ kế (a và b) | | | | | | | | |  | | | | | | | |
| 12. | | Tình hình sử dụng kinh phí để thực hiện đề tài, dự án tính đến kỳ báo cáo (tr. đồng) | | | | | | | | | | | | | | |
| TT |  | | | | Tổng số tiền đã sử dụng | Trong đó, | | | | | | | | | | |
| Thuê khoán chuyên môn | | Nguyên vật liệu, năng lượng | | | | Thiết bị, máy móc | | Xây dựng nhỏ, sửa chữa | | Khác |
| 1 | 2 | | | | 3 | 4 | | 5 | | | | 6 | | 7 | | 8 |
| 12.1. Tổng kinh phí (a và b): triệu đồng | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Trong đó: | | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
|  | a) Ngân sách SNKH | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
|  | - Tính đến kỳ báo cáo | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
|  | - Trong kỳ báo cáo | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
|  | Cộng | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
|  | b) Nguồn vốn khác | | | |  |  | |  | | | |  | |  | |  |
| 12.2. Kinh phí đã được cấp và sử dụng tính đến kỳ báo cáo | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Tổng kinh phí đã được cấp: | | | | | | | triệu đồng | | | | | | | | |
|  | Tổng kinh phí đã sử dụng: | | | | | | | triệu đồng | | | | | | | | |
|  | Số kinh phí đã quyết toán: | | | | | | | triệu đồng | | | | | | | | |
|  |  | | | | | | |  | | | | | | | | |
| 12.3. Các khoản chi lớn trong thời gian liên quan đến báo cáo | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | 1. Thuê khoán chuyên môn  2. Nguyên vật liệu  3. Chi khác | | | | | | | | | | | | | | | |
| 13. | Những vấn đề tồn tại cần giải quyết | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14. | Dự kiến những công việc cần triển khai tiếp trong thời gian tới | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15. | Kết luận và kiến nghị | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Chủ nhiệm đề tài,**  (Họ tên, chữ ký) | | | | | | | **Trưởng bộ môn**  (Họ tên, chữ ký)  **Lãnh đạo Khoa/Viện/Trung tâm**  (Họ tên, chữ ký) | | | | | | | | | |

**Mẫu TĐ3a. BBKTTĐ-HVN**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP  VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  **HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2015*

**QT\_276\_ KHCN\_BM02. BIÊN BẢN KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN**

1. Tên đề tài:
2. Mã số:
3. Thời gian thực hiện:………………………...
4. Tổng kinh phí:………………………………
5. Chủ nhiệm đề tài:
6. Cơ quan chủ trì:
7. Họ và tên, chức trách thành viên đoàn kiểm tra:

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………….

1. Các nội dung nghiên cứu đã thực hiện:

……………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………...

……………………………………………………………………………………………….

1. Các kết quả nghiên cứu đã đạt được:

……………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………..

1. Các sản phẩm đã hoàn thành:

……………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

1. Tình hình sử dụng kinh phí:

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………

1. Kiến nghị của chủ nhiệm đề tài và cơ quan chủ trì:

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………….

1. Đánh giá chung về tình hình thực hiện đề tài:

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………….

1. Kết luận của đoàn kiểm tra:

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………….

**Cơ quan chủ trì Chủ nhiệm đề tài TM Đoàn kiểm tra**

**Trưởng đoàn**

*(ký, họ tên, đóng dấu) (ký, họ tên) (ký, họ tên)*

**Mẫu TĐ3d. BCTK-HVN**

**QT\_277\_ KHCN\_BM01. MẪU VIẾT BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**ĐỀ TÀI KHCN TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN**

**1. Yêu cầu về nội dung:**

Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệtrọng điểm cấp HV là cơ sở để Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả nghiên cứu đề tài. Báo cáo tổng kết đề tài phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài. Báo cáo phải đóng thành quyển.

**2. Yêu cầu về hình thức:**

- Báo cáo tổng kết đề tài được in trên giấy trắng, khổ A4 (210x297mm);

- Số trang của báo cáo tổng kết đề tài không quá 50 trang (không tính tài liệu tham khảo và phụ lục), font chữ Times New Roman, cỡ chữ 14;

**3. Cấu trúc của báo cáo tổng kết**

Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau đây:

* Trang bìa gồm các nội dung sau: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tên cơ quan chủ trì đề tài, tên đề tài, mã số, chủ nhiệm đề tài, địa danh và năm lập báo cáo;
* Danh sách những người tham gia thực hiện đề tài và đơn vị phối hợp chính;
* Mục lục;
* Tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài bằng tiếng Việt (theo mẫu);
* Thông tin kết quả nghiên cứu (theo mẫu);
* Tính cấp thiết, mục tiêu, cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu, nội dung nghiên cứu;
* Các kết quả nghiên cứu đạt được;
* Kết luận và kiến nghị sử dụng kết quả nghiên cứu;
* Tài liệu tham khảo (tên tác giả được xếp theo thứ tự abc);
* Phụ lục (nếu có);
* Báo cáo kết quả đào tạo;
* Báo cáo tài chính đã được quyết toán;
* Chữ ký của chủ nhiệm đề tài và xác nhận của đơn vị;
* Bản sao Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp trường trọng điểm đã được phê duyệt.

**TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**ĐỀ TÀI KHCN TRỌNG ĐIỂM CẤP HỌC VIỆN**

Tên đề tài:

Mã số:

Chủ nhiệm đề tài: Tel.: E-mail:

Cơ quan chủ trì đề tài:

Cơ quan và cá nhân phối hợp thực hiện:

Thời gian thực hiện:

1. Mục tiêu:

2. Nội dung chính:

3. Kết quả chính đạt được (khoa học, ứng dụng, đào tạo, kinh tế – xã hội,…)

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

(Đề tài, dự án)

**Tên đề tài:**

**Mã số:**

**Chủ nhiệm:**

**Thời gian thực hiện:**

**Kinh phí thực hiện:** ............. **triệu đồng**

**Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội**

**KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Các sản phẩm của đề tài**

**(Tác giả chú ý phân tích rõ tính khoa học, tính mới, ý nghĩa thực tiễn của sản phẩm, cần so sánh cái hiện tại đang có với cái đã làm được của đề tài)**

**Thông tin kết quả nghiên cứu được đăng tải trên website của Trường ĐHNNHN**

**Website: www.hua.edu.vn**

**2. Về bí quyết công nghệ và công nghệ sản phẩm**

**3. Ứng dụng trong sản xuất và hiệu quả kinh tế**

**4. Đào tạo:**

**5. Tình hình sử dụng kinh phí: đã hoàn tất thủ tục thanh/quyết toán với tổng kinh phí được hỗ trợ từ nguồn NSNN là** ..........**triệu đồng năm 20**......

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của cơ quan chủ trì**  (ký, đóng dấu) | Ngày tháng năm  **Chủ nhiệm đề tài**  (ký, họ và tên) |

1. Đối với cá nhân đề xuất không cần mục này [↑](#footnote-ref-1)